



*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 05 năm 2008*

## **BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NĂM 2007 VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂM 2008 CÔNG TY CỔ PHẦN SỢI THÉ KỶ**

### **I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY:**

#### **1. Những sự kiện quan trọng:**

- Công ty Cổ phần Sợi Thép kỷ tiền thân là Công ty TNHH Sản Xuất - Thương Mại Thép Kỷ, được thành lập từ năm 2000 theo Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 4101001242 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. HCM cấp ngày 01/06/2000.
- Ngày 11/04/2005, Sợi Thép Kỷ được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Sợi Thép Kỷ theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 4103003288, do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. HCM cấp. Công ty cổ phần Sợi Thép Kỷ chính thức đi vào hoạt động kinh doanh theo mô hình Công ty Cổ phần từ tháng 05/2005.
- Ngày 14/07/2007, Công ty đã tiến hành động thổ, triển khai dự án mở rộng sản xuất giai đoạn 3 với tổng giá trị 200 tỷ đồng (~ 12 triệu USD), dự kiến đưa vào hoạt động từ tháng 05/2008.

#### **2. Ngành nghề kinh doanh:**

- Sản xuất sợi tơ tổng hợp;
- Dệt kim;
- Mua bán máy móc, vật tư, nguyên liệu, thiết bị, phụ tùng phục vụ ngành công nghiệp, ngành may mặc, ngành nhựa, ngành giấy; hàng gia dụng, hàng kim khí điện máy, văn phòng phẩm, vải, vải giả da, quần áo, simili, hàng thủ công mỹ nghệ;
- Đại lý ký gửi hàng hóa;
- Dịch vụ thương mại.

#### **3. Định hướng phát triển:**

Ban lãnh đạo Công ty đã xác định hướng phát triển trong thời gian tới là đẩy mạnh đầu tư thiết bị hiện đại trong sản xuất, năng động trong kinh doanh, không ngừng cầu tiến trong lĩnh vực công nghệ sợi và hệ thống quản lý chất lượng luôn được nâng cấp để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng trên thế giới. Mục tiêu mà Công ty đang hướng tới là trong tương lai không xa, Công Ty Cổ Phần Sợi Thép Kỷ sẽ trở thành một công ty hàng đầu trong khu vực và thế giới, đáp ứng được những tiêu chí như mạnh về tài chính, chuẩn mực trong quản lý, và chuyên nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

## **Chiến lược (Kế hoạch) phát triển giai đoạn 2008 - 2012:**

Nhiệm vụ trước mắt là tập trung toàn lực phát triển ngành nghề chính của Công ty theo hướng đầu tư sản xuất nguyên liệu cho sản phẩm hiện có (Vertical Development Strategy) và gia tăng năng lực cạnh tranh, từng bước khẳng định vị thế của Công ty Cổ phần Sợi Thép Kỹ trong ngành trên toàn thế giới, thông qua một số biện pháp cụ thể như sau:

- a. Từ năm 2008 đến 2010: Triển khai và hoàn tất dự án đầu tư mở rộng sản xuất cả POY và DTY, tăng tổng năng suất lên 28.800.000 kg sản phẩm DTY/năm, đầu tư sản xuất thêm sản phẩm FDY đạt 5.000.000 kg/năm.

Từ năm 2010 đến 2012: Tiếp tục đầu tư nâng tổng năng suất lên 60.000.000 kg sản phẩm POY và DTY/năm, 10.000.000 kg sản phẩm FDY/năm.

- b. Hướng nguồn lực chuyên gia nước ngoài vào nghiên cứu khai thác sản phẩm sợi mới như Full Dull, Cool Dry, anti-odor, chống cháy, chống vi khuẩn, chống tia hồng ngoại và phát triển mạng lưới kinh doanh tiêu thụ sản phẩm trên tầm toàn cầu.
- c. Liên kết, hợp tác hoặc đầu tư vào những lĩnh vực, ngành nghề khác nhằm mục đích mang lại thêm hiệu quả trong hoạt động và xây dựng dần nền tảng cho sự chuyển hình công ty trong tương lai khi môi trường trong nước đã không còn nhiều thuận lợi cho ngành sợi, dệt may.

Theo dự kiến thì môi trường trong nước còn giữ nhiều yếu tố thuận lợi cho ngành sợi ít nhất 10 - 15 năm, sau đó công ty sẽ chuyển hoạt động sản xuất kinh doanh sợi sang những quốc gia thuận lợi hơn. Đối với thị trường nội địa, công ty sẽ chuyển hướng hoạt động tập trung vào các ngành nghề khác như bất động sản, công nghiệp giải trí, sân golf, viễn thông, ngành bách hóa, dịch vụ tài chính, v.v... Đó là những ngành có nhiều yếu tố thuận lợi trong bối cảnh nền kinh tế và xã hội đã phát triển vững vàng và cũng để phục vụ cho mục tiêu trở thành Tập đoàn Kinh tế hoạt động đa quốc gia.

## **II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

### ***A. Về tình hình thực hiện năm 2007***

#### **1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh:**

| <b>CHỈ TIÊU</b>                                               | <b>KẾ HOẠCH</b> | <b>THỰC HIỆN</b> | <b>So sánh thực tế/ Kế hoạch</b> |         |
|---------------------------------------------------------------|-----------------|------------------|----------------------------------|---------|
| 1. Sản lượng sợi Polyester                                    | 8.700.000       | 8.828.000        | 128.000                          | 101,47% |
| 2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ            | 270.645.249.900 | 276.205.993.181  | 5.560.743.281                    | 102,22% |
| 3. Doanh thu tài chính và doanh thu khác                      |                 | 4.702.012.588    | 4.702.012.588                    | -       |
| 4. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế<br>(4) = (1) + (2) - (3) | 14.000.000.000  | 19.061.031.111   | 5.061.031.111                    | 135,71% |
| 5. Thuế thu nhập doanh nghiệp                                 | 1.050.000.000   | 1.429.577.333    | 379.577.733                      | 136,15% |
| 6. Lợi nhuận sau thuế TNDN<br>(6) = (4) - (5)                 | 12.950.000.000  | 17.631.453.778   | 4.681.453.778                    | 136,15% |
| - Tỷ suất lợi nhuận trên vốn (%)                              | 14,15%          | 19,27%           | 5,12%                            | 136,15% |

Nhìn chung năm 2007, Công ty đã hoàn thành tất cả các chỉ tiêu về sản lượng, doanh số kinh doanh và quan trọng là đã vượt chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế về giá trị là 4.681.453.778 đồng, đạt tỷ lệ 136,15% kế hoạch đề ra, góp phần làm tỷ suất lợi nhuận trên vốn đạt 19,27%, vượt 5,12% so với kế hoạch là 14,15%.

## 2. Về tình hình tài chính:

### 2.1 Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:

- Cơ cấu tài chính :
  - Tài sản cố định/ Tổng tài sản: 50,63%
  - Tài sản lưu động/Tổng tài sản: 49,37%
- Cơ cấu nguồn vốn :
  - Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn: 46,00%
  - Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn: 54,00%
- Khả năng thanh toán :
  - Khả năng thanh toán hiện hành: 2,17 lần
  - Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn: 2,95 lần
  - Khả năng thanh toán nhanh: 0,48 lần
- Tỷ suất lợi nhuận :
  - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản: 8,05%
  - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần: 6,28%
  - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu: 15,02%

### 2.2 Cổ tức cho cổ đông là 11%/ năm trên vốn điều lệ.

## 3. Các mặt hoạt động về quản trị:

Công tác quản trị đặc biệt quan trọng đối với công ty, nó quyết định mọi hoạt động của công ty theo một định hướng xuyên suốt. Chính từ tầm quan trọng đó, trong năm qua, công ty không ngừng cải tiến cách thức tổ chức quản lý, áp dụng các phương pháp quản lý tiên tiến và kiện toàn cơ cấu tổ chức.

### 3.1 Quản lý:

- Cải tiến hoạt động theo hệ thống chất lượng ISO-9001 trong toàn công ty.
- Áp dụng tiêu chuẩn 5S trong hoạt động sản xuất kinh doanh (trong năm 2007, công ty đã mời chuyên gia Nhật bản đến làm việc 02 lần)
- Củng cố công tác cung ứng vật tư: Vật tư có nhu cầu phải được dự trù trước 4 ngày; vật tư mua về phải được kiểm tra chất lượng trước khi nhập kho.
- Trong công tác tài chính: Đã đưa phần mềm kế toán vào vận hành thành công với những ưu điểm như: số liệu chính xác, rút ngắn thời gian hoàn thành số liệu, đặc biệt là hiệu quả trong công tác hoàn thuế của nhiều năm trước.

- Đối với công tác thị trường: Mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước, cũng như công tác xuất khẩu trực tiếp và xuất khẩu tại chỗ làm cơ sở cho công tác tiêu thụ năm 2008.
- Về kê khai hải quan: Công ty đã cải tiến một bước, dùng thông quan điện tử thay thế cho thông quan thông thường, đảm bảo tính nhanh chóng và chính xác.

### 3.2 Cơ cấu tổ chức và nhân sự:

Để phục vụ cho chiến lược phát triển trở thành một tập đoàn kinh tế toàn cầu, công ty có kế hoạch thực hiện cải tổ bộ máy cơ cấu tổ chức cho phù hợp với chiến lược, tuyển chọn bố trí nguồn nhân lực có năng lực, kinh nghiệm vào các vị trí quản trị trung và cao cấp.

#### Về nguồn nhân lực:

- Tuyển mộ nguồn nhân lực cấp cao về kỹ thuật công nghệ, marketing, quản trị từ các chuyên gia, nhân tài nước ngoài để tăng cường các mặt còn yếu của nguồn lực trong nước.
- Đào tạo huấn luyện cho nguồn nhân lực hiện hữu của công ty cũng như tuyển dụng những nhân tài trong nước để xây dựng vững chắc đội ngũ cán bộ nhân viên đạt tiêu chuẩn quốc tế và đáp ứng được nhu cầu phát triển của công ty.

#### Về cơ cấu tổ chức:

- Xây dựng bộ máy điều hành hiệu quả, linh hoạt với cơ cấu tổ chức tinh gọn nhưng đáp ứng sự gia tăng qui mô của công ty, trong đó có những điểm mới so với cơ cấu trước đây là tăng mới thêm chức năng **Đơn vị kinh doanh chiến lược** (Strategy Business Unit - gọi tắt là SBU). Các SBU hạch toán độc lập về lãi lỗ đối với hoạt động SXKD của đơn vị theo khái niệm Trung tâm lợi nhuận (Profit Center), như vậy các SBU đều phải phấn đấu hoạt động hiệu quả, chẳng hạn nếu sản phẩm của SBU-POY không đạt chất lượng hoặc giá thành không cạnh tranh hơn những nhà cung ứng khác bên ngoài công ty thì SBU-DTY có quyền không sử dụng sản phẩm của SBU-POY mà mua từ bên ngoài thay thế.
- Lãnh đạo công ty: Thời gian qua, công ty đã tuyển mộ và bổ nhiệm mới một số chức danh quản lý sau đây:

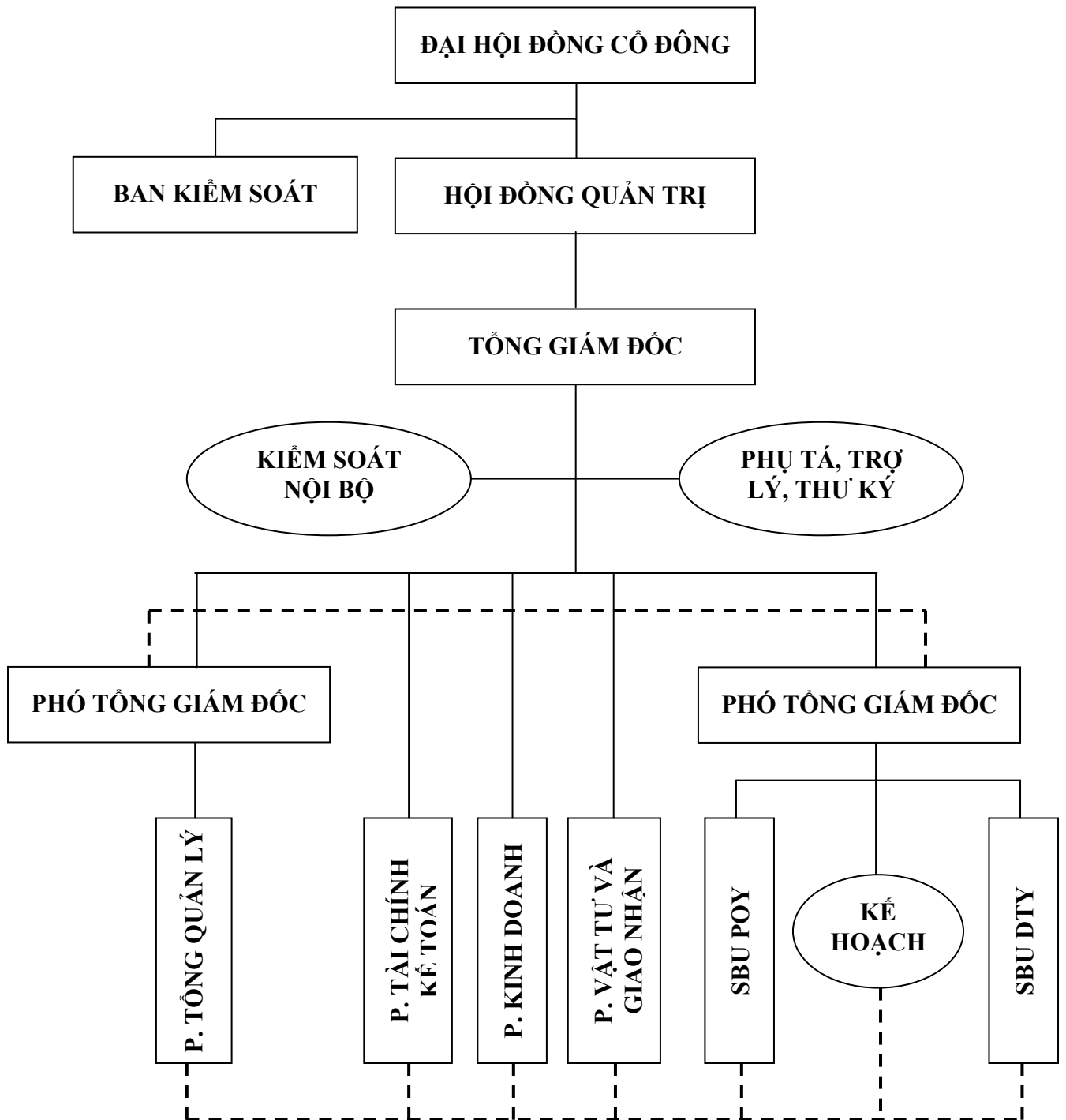
1/ Mr. Wu Chien-Chung - 11/11/1960. Quốc tịch: Đài Loan. Trình độ: Kỹ sư  
Được bổ nhiệm: Phó Tổng Giám Đốc, Phụ trách sản xuất DTY, POY.

2/ Mr. Lê Thái Quảng - 27/06/1953. Quốc tịch: Việt Nam. Trình độ: Đại học  
Được bổ nhiệm: Phó Tổng Giám Đốc, Phụ trách Hành chánh – Nhân sự

3/ Mr. Huang Wei-Ling - 25/01/1975. Quốc tịch: Đài Loan. Trình độ: Đại học  
Được bổ nhiệm: Giám Đốc phụ trách kinh doanh

- Tập trung ổn định công nhân và nhân sự ở nhà máy DTY, nhà máy POY và các phòng như: phòng Tài chính kế toán, phòng Kinh doanh, phòng Hành chánh Nhân sự, bộ phận thu mua và kho vận.

## SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SỢI THỂ KỸ



**Ghi chú:**

KÊNH QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH: \_\_\_\_\_

KÊNH PHỐI HỢP LÀM VIỆC: - - - - -

### 3.3 Đời sống cán bộ công nhân viên và công tác bảo vệ tài sản, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy (PCCC):

- Cải tạo, nâng cấp nhà ăn công ty trở nên khang trang hơn.
- Nâng khẩu phần ăn giữa ca từ 5.000 đồng/suất lên 8.000 đồng/suất ăn (sang năm 2008: dự kiến sẽ nâng lên 10.000 đồng/suất).
- Công ty luôn tạo điều kiện, sắp xếp nhà ở tập thể cho công nhân (nếu công nhân có nhu cầu).
- Trong công tác bảo vệ: từng bước nâng cao trách nhiệm của đối tác và có quy trách nhiệm rõ ràng.
- Vấn đề an toàn lao động luôn được công ty quan tâm, hàng quý đều tổ chức tập huấn cho người lao động.
- Trong công tác PCCC: phối hợp với đội PCCC chuyên nghiệp thực hiện diễn tập hàng năm, trang bị đầy đủ các dụng cụ PCCC theo quy định của nhà nước, và toàn bộ tài sản của công ty đều được mua bảo hiểm.

## 4. Tình hình huy động và sử dụng vốn thông qua việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ:

### 4.1 Tình hình huy động vốn bằng hình thức phát hành cổ phiếu riêng lẻ:

#### ➤ **Trong năm 2007:**

- Ngày 21/04/2007: Công ty đã thực hiện phát hành cổ phiếu đợt 1 với số lượng cổ phiếu là 1.500.000 (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần) cho cổ đông hiện hữu và cán bộ công nhân viên của Công ty.
- Ngày 25/07/2007: Công ty thực hiện phát hành tiếp đợt 2 là 2.650.000 cổ phiếu, trong đó:
  - ✓ Phân phối 1.000.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và cán bộ công nhân viên Công ty với giá bán bằng mệnh giá (10.000 đồng/cổ phần)
  - ✓ Phân phối 1.650.000 cổ phiếu cho một số cổ đông chiến lược (trong đó có các nhà đầu tư nước ngoài) với giá bán là 15.300 đồng/cổ phần.

#### **Tổng hợp đến 31/12/2007:**

- Tổng số lượng cổ phiếu đã được phát hành riêng lẻ là: 4.150.000 cổ phần, tương đương 41.500.000.000 đồng;
- Tổng số tiền thu được từ việc phát hành là: 50.245.000.000 đồng;
- Vốn điều lệ sau khi phát hành tăng lên là: 91.500.000.000 đồng;
- Thặng dư vốn cổ phần thu được sau phát hành là: 8.745.000.000 đồng.

#### ➤ **Trong năm 2008:**

- Trong tháng 1 và 3 năm 2008: Công ty đã phát hành riêng lẻ 640.000 cổ phiếu (tương đương với mệnh giá 6.400.000.000 đồng) cho một số nhà đầu tư chiến lược Nước ngoài và Việt Nam với giá chào bán là 30.000 đồng/cổ phần;

- Tổng số tiền thu được là 19.200.000.000 đồng;
- Vốn điều lệ sau đợt phát hành này đã tăng lên 97.900.000.000 đồng và thặng dư vốn cổ phần thu được là 12.800.000.000 đồng.

➤ **Tổng kết tình hình huy động vốn qua việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ:**

- Tổng số tiền đã huy động được: **69.445.000.000 đồng**

Trong đó:

- ✓ Bổ sung vốn điều lệ: 47.900.000.000 đồng
- ✓ Thặng dư vốn thu được: 21.545.000.000 đồng.

Như vậy, so với kế hoạch phát hành 5.000.000 cổ phần để tăng vốn điều lệ lên 100 tỷ đồng đã được ĐHĐCĐ năm 2007 thông qua thì:

- Tính đến thời điểm 01/04/2008 Công ty đã phát hành xong 4.790.000 cổ phần;
- Số cổ phần 210.000 còn lại hiện đang có nhà đầu tư chiến lược nước ngoài đàm phán với HĐQT Công ty để thực hiện mua hết, dự kiến sẽ hoàn thành việc phát hành trong 06 tháng đầu năm 2008, với giá phát hành không thấp hơn giá bán trước đây (30.000 đồng/cổ phần).

Đề nghị quý cổ đông ủy quyền cho HĐQT tiếp tục thực hiện các công việc có liên quan để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu nâng vốn điều lệ của Công ty lên 100 tỷ đồng.

#### 4.2 Về việc sử dụng vốn :

Tổng số tiền thu được **69.445.000.000 đồng** từ việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ đã được sử dụng làm nguồn vốn đầu tư đối ứng vốn với nguồn vốn tài trợ của Ngân hàng Đông Á cho việc thực hiện dự án 3 - mở rộng sản xuất nhà máy POY và tăng năng suất nhà máy DTY với tổng giá trị dự án là 200 tỷ đồng, trong đó: Ngân hàng Đông Á tài trợ **140 tỷ đồng** và vốn đối ứng của Công ty Cổ phần Sợi Thép Kỹ là **60 tỷ đồng**. Đến nay dự án 3 cơ bản đã hoàn thành và dự kiến vào đầu tháng 06/2008 sẽ đi vào sản xuất đại trà.

Số tiền còn lại, Công ty thực hiện đầu tư tài chính dài hạn vào Công ty Cổ phần Dệt may Thành Công và Công ty Cổ phần Chứng Khoán Thành Công.

#### 5. Tình hình cổ đông đến 01/04/2008 :

| Cổ đông                | Số cổ phần sở hữu | Giá trị theo mệnh giá | Số lượng cổ đông đại diện | Tỷ lệ sở hữu   |
|------------------------|-------------------|-----------------------|---------------------------|----------------|
| Các cổ đông sáng lập   | 5.836.500         | 58.365.000.000        | 3                         | 59,62%         |
| Các cổ đông trong nước | 570.000           | 5.700.000.000         | 3                         | 5,82%          |
| Các cổ đông nước ngoài | 2.550.000         | 25.500.000.000        | 11                        | 26,05%         |
| Các cổ đông là CBCNV   | 138.500           | 1.385.000.000         | 57                        | 1,41%          |
| Các cổ đông khác       | 695.000           | 6.950.000.000         | 13                        | 7,10%          |
| <b>Tổng cộng</b>       | <b>9.790.000</b>  | <b>97.900.000.000</b> | <b>87</b>                 | <b>100,00%</b> |

## **B. Định hướng hoạt động năm 2008:**

### **1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:**

Theo dự báo của Công ty, vào năm 2008, thị trường dệt may Việt Nam sẽ còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là cạnh tranh với các nước trong khu vực như Trung Quốc, India, mặt khác lạm phát trong nước tăng cao và chi phí huy động vốn ngân hàng tăng cao cũng góp phần đáng kể đẩy giá thành sản phẩm đi lên giảm sức cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam, nói chung chúng ta còn phải trực diện với nhiều thử thách. Tuy vậy, ban điều hành Công ty Thế Kỷ vẫn tin tưởng rằng, bằng sự năng động sáng tạo của mình, Công ty sẽ vượt qua những khó khăn chung của ngành và luôn phấn đấu phát huy lợi thế cạnh tranh của sản phẩm. Công ty đề ra những mục tiêu cụ thể như sau:

- Doanh số (sản lượng sợi): 12.500 tấn
- Doanh thu: 400 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 24 tỷ đồng

### **2. Kế hoạch niêm yết:**

Với sự tư vấn của Công ty Chứng Khoán Ngân Hàng Đông Á, hiện Công ty đang chuẩn bị các hồ sơ tài liệu theo yêu cầu của Luật Chứng Khoán, Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước, và Sở Giao Dịch Chứng Khoán Tp. HCM.

Dự kiến trong quý IV/2008, cổ phiếu của Công ty Cổ phần Sợi Thế Kỷ sẽ được niêm yết, chính thức giao dịch tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Tp. HCM với số lượng đăng ký giao dịch là 10 triệu cổ phần phổ thông (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần).

HĐQT xin trình trước toàn thể ĐHĐCĐ thường niên năm 2008 thông qua kế hoạch niêm yết cổ phiếu Công ty, đồng thời, ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan theo quy định để hoàn tất các thủ tục đăng ký niêm yết cần thiết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. HCM.

### **3. Kế hoạch đầu tư và huy động vốn đầu tư cho năm 2008 - 2010:**

#### **3.1 Kế hoạch đầu tư:**

Kế hoạch sắp tới của Công ty là xây dựng mới một nhà máy với công nghệ hiện đại tiên tiến, dây chuyền khép kín từ nguyên liệu đầu vào là hạt chip Polyester đến thành phẩm sợi POY, DTY và FDY. Cụ thể như sau:

- Diện tích đất xây dựng: 50.000 m<sup>2</sup> tại Khu Công Nghiệp Tây Bắc Củ Chi.
- Thiết bị chính:
  - 06 chuyền sản xuất POY : 8.757.000 USD
  - 15 máy sản xuất DTY : 9.201.000 USD
  - 02 chuyền sản xuất FDY : 2.919.000 USD
  - Hệ thống điều không : 1.200.000 USD
  - Hệ thống máy nén khí, máy sấy khô : 1.500.000 USD
  - Hệ thống M&E cung cấp điện nước, khí nén, giải nhiệt ,xử lý nước, : 5.000.000 USD
- Xây dựng nhà xưởng : 5.000.000 USD

|                                     |             |                                                                           |
|-------------------------------------|-------------|---------------------------------------------------------------------------|
| ➤ Tiền thuê đất                     | :           | 3.375.000 USD                                                             |
| ➤ Thiết bị khác , dụng cụ văn phòng | :           | 848.000 USD                                                               |
| ➤ Công trình công cộng              | :           | 200.000 USD                                                               |
|                                     | <b>Công</b> | <b>: 38.000.000 USD</b>                                                   |
| ➤ Sản lượng sợi (Thiết kế)          | :           | POY 14.400.000 kgs/năm<br>DTY 14.400.000 kgs/năm<br>FDY 5.000.000 kgs/năm |
| ➤ Doanh thu                         | :           | 600.000.000.000 VND/năm                                                   |
| ➤ Lợi nhuận                         | :           | 35.000.000.000 VND/năm                                                    |
| ➤ Thời gian thu hồi vốn             | :           | 7 năm                                                                     |

### 3.2 Huy động vốn đầu tư :

Dự kiến Ngân hàng tài trợ 60% và phần vốn đối ứng 40% của công ty sẽ có phương án cụ thể trình trong Đại hội cổ đông bất thường.

HĐQT xin trình trước toàn thể ĐHCĐ thường niên năm 2008 thông qua chủ trương về kế hoạch đầu tư và huy động vốn đầu tư cho năm 2008 - 2010 như trên.

### 4. Về các mặt công tác khác:

- Tổ chức khánh thành nhà máy POY và tăng công suất nhà máy DTY vào cuối tháng 05/2008.
- Tổ chức lễ đón nhận chứng chỉ ISO 9001:2000 từ tổ chức AFAQ AFNOR.
- Củng cố nâng cao, ổn định chất lượng sản phẩm DTY để giữ thị phần và niềm tin của khách hàng .
- Tăng cường công tác tài chánh kế toán; kiểm soát thu - chi, chống thất thoát, lãng phí; tạo nguồn tài chánh ổn định.
- Tăng cường công tác bán hàng, tiêu thụ sản phẩm; mở rộng thị trường mới;, làm tốt công tác hậu mãi; có chính sách khen thưởng phù hợp với nhân viên kinh doanh. Ngoài ra, cần có chính sách phù hợp để ổn định nguồn lao động, phấn đấu giữ tỷ lệ lao động biến động trong năm dưới 10%, và có chính sách thuê chuyên gia nước ngoài nắm giữ một số vị trí chủ chốt trong Công ty.
- Tập trung xây dựng văn hóa công ty, có nội dung cụ thể cho từng quý; xây dựng hình ảnh công ty đi đôi với thương hiệu sản phẩm, quảng bá thương hiệu để công ty có được chỗ đứng vững chắc trên thị trường trong và ngoài nước.
- Cần xây dựng mới các định mức kinh tế kỹ thuật cho phù hợp với tình hình thực tế của công ty, áp dụng triệt để các hệ thống quản lý ISO 9001:2000, 5S một cách có hiệu quả.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch Hội đồng Quản trị**

**ĐẶNG TRIỆU HÒA**